**BM II.15-NXDA**

.../2024/TT-BKHCN

**PHIẾU NHẬN XÉT HỒ SƠ**

**DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP BỘ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuyên gia/Ủy viên phản biện** |  |
| **Ủy viên hội đồng** |  |

**Họ và tên chuyên gia:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Tên dự án:** |  | | | | | |
| **2. Tên tổ chức và cá nhân đăng ký chủ trì:**  ***Tên tổ chức:***  ***Họ và tên cá nhân:*** | | | | | | |
| **3. Nhận xét theo nhóm tiêu chí đánh giá:** | |  | | | | |
| **Tiêu chí nhận xét** | | ***Nhận xét của chuyên gia*** | | | | |
| **4** | **3** | **2** | **1** | **0** |
| **3.1. Tổng quan về các vấn đề công nghệ và thị trường của dự án** *[Mục 11, 12]* | |  | | | | |
| - Mức độ làm rõ được xuất xứ của công nghệ và chứng minh sự cần thiết phải thực hiện dự án. | |
| - Khả năng triển khai và hoàn thiện công nghệ, khả năng tạo ra cơ hội kinh doanh sản xuất của dự án. | |
| *Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 1:* | | | | | | |
| **3.2. Nội dung và phương án triển khai** *[Mục 14, 15, 16 và phụ lục 8]* | |  | | | | |
| - Mức độ hợp lý của các vấn đề công nghệ mà dự án đề xuất cần giải quyết để đạt được mục tiêu và yêu cầu đặt hàng. | |
| - Tính hợp lý các nội dung cần triển khai thực hiện . | |
| - Tính khả thi của phương án thực hiện. | |
| *Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 2:* | | | | | | |
| **3.3. Tính khả thi của công nghệ và** **tính mới của sản phẩm** *[Mục 12, 17]* | |  | | | | |
| - Trình độ công nghệ của dự án so với công nghệ trong và ngoài nước. | |
| - Khả năng tạo ra sản phẩm mới từ công nghệ của dự án; Tính khả thi của công nghệ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. | |
| *Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 3:* | | | | | | |
| **3.4. Khả năng phát triển và hiệu quả kinh tế-xã hội dự kiến của dự án** *[Mục 12, 18 và phụ lục 9]* | |  | | | | |
| **-** Làm rõ các thông số của sản phẩm và công nghệ | |
| - Khả năng cạnh tranh của công nghệ, sản phẩm tạo ra bằng công nghệ của dự án. | |
| - Khả năng ứng dụng, chuyển giao, nhân rộng, hiệu quả kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng | |
| *Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 4:* | | | | | | |
| **3.5. Sản phẩm khoa học và công nghệ** *[Mục 18]* | |  | | | | |
| *Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 5:* | | | | | | |
| **3.6. Phương án tài chính** *[Mục 15.4, 19, Phần III, các phụ lục từ số 1 đến 7 và văn bản pháp lý cam kết huy động vốn]* | |  | | | | |
| - Phương án huy động vốn ngoài ngân sách SNKH để thực hiện. | |
| - Sự phù hợp của tổng dự toán và dự toán chi tiết. | |
| *Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 6:* | | | | | | |
| **3.7. Năng lực thực hiện** *[Mục 10, 12.4, 15.1, 15.3 và Hồ sơ năng lực của tổ chức và lý lịch khoa học của cá nhân tham gia]* | |  | | | | |
| - Năng lực tổ chức, quản lý của chủ nhiệm dự án và các thành viên thực hiện chính. | |
| - Điều kiện và năng lực của tổ chức chủ trì và tổ chức phối hợp chính. | |
| *Ý kiến nhận xét đối với nhóm tiêu chí 7:* | | | | | | |
| **Ý kiến đánh giá tổng hợp** | |  | | | | |

*Ghi chú:* Điểm nhận xét của chuyên gia theo thang điểm:

4 = Rất tốt; 3 = Tốt; 2 = Trung bình; 1 = Kém; 0 = Rất kém

***Nhận xét, kiến nghị:***

*………………………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………………*

*………………………………………………………………………………………………………*

*Ngày ……. tháng ….. năm 20….*

*(Chuyên gia đánh giá, ghi rõ họ tên)*